

CÔNG TY CỔ PHẦN ANC BÌNH DƯƠNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ANC BÌNH DƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ANC BINH DUONG JOINT STOCK COMPANY.

Tên công ty viết tắt: ANC BINH DUONG JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 3703174252

3. Ngày thành lập: 01/12/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

158 Ngô Gia Tự, Khu 11, Phường Chánh Nghĩa, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0937.030.300

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô	4511
4.	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: Bán buôn mô tô	4541
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý mua bán, ký gửi hàng hoá	4610
6.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn rượu, bia; nước giải khát có gas và không có gas; nước uống đóng chai, đóng bình.	4633
7.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn hàng may mặc; Bán buôn vải; Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác; Bán buôn hàng may mặc; Bán buôn giày dép	4641
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn đèn và bộ đèn điện; Bán buôn thiết bị, dụng cụ dùng trong sinh hoạt gia đình như: quạt điện, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, lò vi sóng, tủ lạnh, điều hoà nhiệt độ, bàn là, máy sấy tóc, giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh, mua bán hàng thủ công mỹ nghệ.	4649
9.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662

10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất, thiết bị điện, nước.	4663
11.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (không chứa, phân loại, xử lý tại trụ sở chính); Bán buôn hạt nhựa, vật liệu nhựa; Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn mút xốp; Bán buôn bao bì giấy, bao bì nhựa, thùng carton; Bán buôn hoá chất khác (trừ các loại sử dụng trong nông nghiệp); bán buôn phụ liệu ngành gỗ.	4669
12.	Trồng cây cao su	0125
13.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn dự án đầu tư (Trừ tư vấn pháp lý, tài chính, kế toán, kiểm toán và dịch vụ làm thủ tục về thuế)	6619
14.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810(Chính)
15.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Sàn giao dịch bất động sản, tư vấn môi giới bất động sản, dịch vụ nhà đất.	6820
16.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý)	7020
17.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn xây dựng, thiết kế kiến trúc và thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp	7110
18.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Trang trí nội thất	7410
19.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Lập dự án đầu tư (báo cáo tiền khả thi, khả thi).	7490
20.	Cho thuê xe có động cơ	7710
21.	Cửa, xe, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
22.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
23.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: - Hàn, tiện, phay, bào, cắt, ghép, nối kim loại - Gia công cơ khí xây dựng và công nghiệp (không hoạt động tại trụ sở chính)	2592
24.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
25.	Bốc xếp hàng hóa	5224
26.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn; Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; nhà nghỉ, nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú tương tự.	5510

27.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn; quán ăn nhanh; quán ăn tự phục vụ; Cửa hàng bán đồ ăn mang về; xe bán đồ ăn lưu động	5610
28.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
29.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: Hoạt động của các quán chế biến và phục vụ khách hàng tại chỗ các đồ uống như: bia, cà phê, nước sinh tố, nước mía, nước hoa quả (trừ quán bar, quán giải khát có khiêu vũ)	5630
30.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
31.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
32.	Xây dựng nhà để ở	4101
33.	Xây dựng nhà không để ở	4102
34.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
35.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
36.	Xây dựng công trình điện	4221
37.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
38.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
39.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
40.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
41.	Phá dỡ	4311
42.	Chuẩn bị mặt bằng	4312

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN NGUYỄN PHI LONG	22/25/38 Bùi Văn Bình, Phường Phú Lợi, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	5,000	0740950060 06	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	5,000		
2	ĐINH HOÀNG PHƯƠNG	117, Đông Tư, , Phường Lái Thieu, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	5,000	0740870026 24	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	5,000		

3	LÊ NGUYỄN THANH HIẾU	113/54 tổ 5, khu 6, Phường Phú Hòa, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.800.0 00	18.000.000.000	90,000	0830910011 45
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.800.0 00	18.000.000.000	90,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ NGUYỄN THANH HIẾU

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 25/12/1991

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 083091001145

Ngày cấp: 13/04/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: 140 ấp Long Thạnh, Xã Giao Long, Huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 113/54 tổ 5, khu 6, Phường Phú Hòa, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương